

## **ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN NGUYÊN LÝ THỐNG KÊ**

Ngành đào tạo: Kinh tế

Hệ đào tạo: Đại học chính quy

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 900/QĐ-ĐHTB, ngày 07/12/2017)

**1. Tên học phần:** NGUYÊN LÝ THỐNG KÊ

**2. Số tín chỉ:** 3 (3, 0)

**3. Trình độ:** Cho sinh viên năm thứ hai.

**4. Phân bổ thời gian**

- **Lên lớp:** **45 tiết (3 tiết lên lớp / tuần)**

+ Giảng lý thuyết: 27 tiết.

+ Chữa bài tập, thảo luận, tiểu luận, kiểm tra: 18 tiết.

- **Tự học:** **(45x2) = 90 giờ**

**5. Điều kiện tiên quyết:** Lý thuyết xác suất thống kê.

**6. Mục tiêu của học phần**

Cung cấp cho sinh viên kiến thức thống kê tổng quát, rèn luyện tư duy khoa học suy luận mang tính định lượng, làm nền tảng cho việc tiếp cận các học phần có liên quan đến nghiên cứu khoa học.

**6.1. Về kiến thức**

Sau khi kết thúc học phần, sinh viên phải nắm vững các vấn đề sau của Khoa học Thống kê:

- Khái niệm về đối tượng của thống kê học áp dụng vào kinh tế; Các khái niệm và thuật ngữ cơ bản của Thống kê học vận dụng vào kinh tế.

- Vai trò của nghiên cứu thống kê trong quản lý kinh tế vĩ mô và vi mô.

- Quá trình nghiên cứu thống kê trong kinh tế

- Các phương pháp thống kê phổ biến áp dụng trong kinh tế

**6.2. Về kỹ năng**

Có khả năng vận dụng những kiến thức đã học vào các môn học tiếp theo và các công việc thực tiễn.

Có các kỹ năng thu thập thông tin, kỹ năng tổng hợp, kỹ năng so sánh, phân tích, đánh giá và đưa ra các quyết định đối với mỗi hiện tượng kinh tế - xã hội

**6.3. Về thái độ**

Có ý thức đúng đắn, nghiêm túc và khách quan trong việc nhìn nhận được vai trò quan trọng của thống kê đối với các hoạt động của các tổ chức kinh tế.

Có ý thức nghiên cứu khoa học trong các vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan đến lĩnh vực thống kê

Có định hướng tích lũy kiến thức cho nghề nghiệp về sau ngay từ khi còn là sinh viên.

## 7. Mô tả các nội dung học phần

Môn học nguyên lý thống kê gồm 6 chương với nội dung nhằm cung cấp một cách có hệ thống các phương pháp điều tra thống kê bao gồm việc thu thập thông tin ban đầu về các hiện tượng kinh tế xã hội và việc xử lý các thông tin đã thu thập. Trang bị các phương pháp phân tích kinh tế - xã hội làm cơ sở cho các dự đoán các mức độ của hiện tượng trong tương lai nhằm giúp cho việc ra quyết định ở tầm vĩ mô và vi mô.

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên

Tham dự học, thảo luận, kiểm tra, Quyết định số 17/VBHN-BGD&ĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy chế đào tạo đại học và cao đẳng chính quy theo hệ thống tín chỉ, qui chế học vụ hiện hành của trường Đại học Thái Bình.

- Dự lớp: Sinh viên phải tham gia tối thiểu 80% số tiết học trên lớp .
- Có đầy đủ điểm thường xuyên, điểm đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận, làm bài tập ở nhà theo yêu cầu của giảng viên.
- Có đủ 2 bài kiểm tra định kỳ, 1 bài tiểu luận.
- Thực hiện đủ các bài thảo luận, bài tập môn học.
- Tham gia dự kỳ thi kết thúc học phần.
- Nghiên cứu tài liệu trước khi lên lớp.

## 9. Tài liệu học tập

### - Giáo trình chính:

Tài liệu [1]: Đại học Thái Bình (2017), Bài giảng *Nguyên lý thống kê* – Hệ Đại học

Tài liệu [2]: Hệ thống bài tập môn Nguyên lý thống kê.

### - Sách tham khảo:

Tài liệu [3]: PGS.TS.Trần Ngọc Phác, TS. Trần Thị Kim Thu (2011), Giáo trình *Lý thuyết thống kê*, NXB Thống kê

Tài liệu [4]: TS. Chu Văn Tuấn, TS. Phạm Thị Kim Vân (2008), Giáo trình *Lý thuyết thống kê và phân tích dự báo*, NXB Tài chính

### - Khác:

Tài liệu [5]: Luật Thống kê ngày 26/6/2007

## 10. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên

### 10.1. Tiêu chí đánh giá:

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần, làm bài tập ở nhà.	- Số tiết dự học/Tổng số tiết - Số bài tập đã làm/tổng số bài tập được giao	10%	
2	Điểm kiểm tra định kỳ	- 2 bài kiểm tra viết 1 tiết trên lớp - 1 bài tiểu luận.	30%	
4	Thi kết thúc học phần	- Thi viết (60 phút)	60%	

### 10.2. Cách tính điểm:

- Sinh viên không tham gia đủ 80% số tiết học trên lớp không được thi lần đầu.
- Điểm thành phần để điểm lẻ đến một chữ số thập phân.
- Điểm kết thúc học phần làm tròn đến phần nguyên.

### 11. Thang điểm: 10

### 12. Nội dung chi tiết học phần

Tuần	Nội dung	Lên lớp (tiết)	Thảo luận/ chữa bài tập/ tiểu luận, kiểm tra (tiết)	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
1	<b>CHƯƠNG 1 NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ THỐNG KÊ HỌC</b> 1.1 Thống kê học và đối tượng nghiên cứu của thống kê học 1.1.1 Sơ lược lịch sử phát triển và vai trò của thống kê học trong đời sống xã hội 1.1.2 Đối tượng nghiên cứu của thống kê học 1.2 Một số khái niệm thường dùng trong thống kê 1.2.1 Tổng thể thống kê 1.2.2 Tiêu thức thống kê 2.3 Chỉ tiêu thống kê 1.3 Các thang đo trong thống kê 1.3.1 Thang đo định danh 1.3.2 Thang đo thứ bậc 1.3.3 Thang đo khoảng 1.3.4 Thang đo tỷ lệ	2	1	<b>TL[1]</b> Chương 1 Đọc thêm TL[3] Tr 5-24 TL[4] Tr 5 - 21	- Chuẩn bị và đọc trước: + Nội dung bài học trong giáo trình chính. + Đọc thêm nội dung liên quan trong tài liệu tham khảo + Trả lời câu hỏi cuối chương 1
2	<b>CHƯƠNG 2 QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU THỐNG KÊ</b> 2.1 Điều tra thống kê 2.1.1 Khái niệm, yêu cầu của điều tra thống kê 2.1.2 Các loại điều tra thống kê 2.1.3 Các phương pháp thu thập tài liệu điều tra 2.1.4 Các hình thức tổ chức điều tra thống kê 2.1.5 Sai số trong điều tra thống kê 2.2 Tổng hợp thống kê	2	1	<b>TL[1]</b> Chương 2 - Đọc thêm TL[3] Tr 29-79 TL[4] Tr 29 - 51	- Chuẩn bị và đọc trước: + Nội dung bài học trong giáo trình chính. + Đọc thêm nội dung liên quan trong tài liệu tham khảo + Trả lời câu hỏi cuối chương 2

Tuần	Nội dung	Lên lớp (tiết)	Thảo luận/ chữa bài tập/ tiểu luận, kiểm tra (tiết)	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	2.2.1 Khái niệm, ý nghĩa và nhiệm vụ của tổng hợp thống kê 2.2.2 Những vấn đề chủ yếu của tổng hợp thống kê 2.3 Phân tích và dự báo thống kê 2.3.1 Khái niệm, ý nghĩa và nhiệm vụ của phân tích và dự báo thống kê 2.3.2 Những vấn đề chủ yếu của phân tích và dự báo thống kê.				
3	<b>CHƯƠNG 3 PHÂN TỔ THỐNG KÊ</b> 3.1 Khái niệm, ý nghĩa và nhiệm vụ của phân tổ thống kê 3.1.1 Khái niệm phân tổ thống kê 3.1.2 Ý nghĩa phân tổ thống kê 3.1.3 Nhiệm vụ của phân tổ thống kê 3.2 Nội dung của phân tổ thống kê 3.2.1 Xác định tiêu thức phân tổ 3.2.2 Xác định số tổ cần thiết và khoảng cách tổ 3.2.3 Phân phối các đơn vị vào từng tổ 3.2.4 Dây số phân phối 3.2.5 Chỉ tiêu giải thích	2	1	<b>TL[1]</b> Chương 3 - Đọc thêm TL[3] Tr 79-105 TL [4] Tr 59 - 79	- Chuẩn bị và đọc trước: + Nội dung bài học trong giáo trình chính. + Đọc thêm nội dung liên quan trong tài liệu tham khảo + Trả lời câu hỏi cuối chương 3 + Làm bài tập chương 3
4	<b>CHƯƠNG 3 PHÂN TỔ THỐNG KÊ</b> 3.3 Trình bày kết quả phân tổ thống kê 3.3.1 Bảng thống kê 3.3.2 Đồ thị thống kê	2	1	<b>TL[1]</b> Chương 4 - Đọc thêm TL[3] Tr 119 - 131 TL [4] Tr 79 - 89	- Chuẩn bị và đọc trước: + Nội dung bài học trong giáo trình chính. + Đọc thêm nội dung liên quan trong tài liệu tham khảo

Tuần	Nội dung	Lên lớp (tiết)	Thảo luận/ chữa bài tập/ tiểu luận, kiểm tra (tiết)	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
5	<p><b>CHƯƠNG 4</b> <b>CÁC MỨC ĐỘ CỦA HIỆN TƯỢNG KINH TẾ XÃ HỘI</b></p> <p>4.1 Số tuyệt đối trong thống kê 4.1.1 Khái niệm và ý nghĩa của số tuyệt đối 4.1.2 Đơn vị tính số tuyệt đối 4.1.3 Các loại số tuyệt đối 4.2 Số tương đối trong thống kê 4.2.1 Khái niệm và ý nghĩa của số tương đối 4.2.2 Đơn vị tính số tương đối 4.2.3 Các loại số tương đối phương pháp tính 4.2.4 Điều kiện sử dụng số tương đối chính xác</p>	2	1	<p><b>TL[1]</b> Chương 4, mục 4.1, 4.2 - Đọc thêm TL[3] Tr 139 - 154 TL [4] Tr 104 120</p>	<p>- Chuẩn bị và đọc trước: + Nội dung bài học trong giáo trình chính. + Đọc thêm nội dung liên quan trong tài liệu tham khảo + Trả lời câu hỏi cuối chương 4 + Làm bài tập chương 4</p>
6	<p><b>CHƯƠNG 4</b> <b>CÁC MỨC ĐỘ CỦA HIỆN TƯỢNG KINH TẾ XÃ HỘI</b></p> <p>4.3 Số bình quân trong thống kê 4.3.1 Số bình quân 4.3.2 Số trung vị (Me)</p>	2	1	<p><b>TL[1]</b> Chương 4, mục 4.3 Đọc thêm TL[3] Tr 154 - 169, 173 - 177 TL [4] Tr 120 - 133, 136</p>	<p>- Chuẩn bị và đọc trước: + Nội dung bài học trong giáo trình chính. + Đọc thêm nội dung liên quan trong tài liệu tham khảo</p>
7	<p><b>CHƯƠNG 4</b> <b>CÁC MỨC ĐỘ CỦA HIỆN TƯỢNG KINH TẾ XÃ HỘI</b></p> <p>4.3.3 Số mode (Mo) 4.3.4 Điều kiện vận dụng số bình quân</p>	1	2	<p><b>TL[1]</b> Chương 4, mục 4.3.3 Đọc thêm TL[3] Tr 169 - 173, 177 - 181 TL [4] Tr 133 - 136, 139 - 141</p>	<p>- Chuẩn bị và đọc trước: + Nội dung bài học trong giáo trình chính. + Đọc thêm nội dung liên quan trong tài liệu tham khảo + Làm bài tập chương 4</p>
8	<p><b>CHƯƠNG 4</b> <b>CÁC MỨC ĐỘ CỦA HIỆN TƯỢNG KINH TẾ XÃ HỘI</b></p>	2	1	<p><b>TL[1]</b> Chương 4 mục 4.4 -Đọc thêm</p>	<p>- Chuẩn bị, đọc trước: + Nội dung bài học trong giáo trình</p>

Tuần	Nội dung	Lên lớp (tiết)	Thảo luận/ chữa bài tập/ tiểu luận, kiểm tra (tiết)	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	<p>4.4 Các chỉ tiêu đo độ biến thiên của tiêu thức</p> <p>4.4.1 Ý nghĩa nghiên của độ biến thiên của tiêu thức</p> <p>4.4.2 Các chỉ tiêu đo độ biến thiên của tiêu thức</p>			<p>TL[3] Tr 181 - 188</p> <p>TL [4]Tr 141 - 148</p>	<p>+ Đọc thêm nội dung liên quan trong tài liệu tham khảo</p> <p>+ Làm bài tập chương 4</p>
9	<p><b>CHƯƠNG 5</b></p> <p><b>DÃ SỐ THỜI GIAN</b></p> <p>5.1 Những vấn đề chung về dãy số thời gian</p> <p>5.1.1 Khái niệm, ý nghĩa của dãy số thời gian</p> <p>5.1.2 Nguyên tắc lập dãy số thời gian</p> <p>5.2 Phương pháp tính các chỉ tiêu phân tích dãy số thời gian</p> <p>5.2.1 Mức độ trung bình theo thời gian</p> <p>5.2.2 Lượng tăng (giảm) tuyệt đối (<math>\Delta</math>)</p> <p>5.2.3 Tốc độ phát triển</p> <p>5.2.4 Tốc độ tăng (hoặc giảm)</p> <p>5.2.5 Giá trị tuyệt đối của 1% tăng (<math>G_i</math>)</p>	2	1	<p><b>TL[1]</b></p> <p>Chương 5, mục 5.1, 5.2</p> <p>-Đọc thêm</p> <p>TL[3] Tr 321 - 334</p> <p>TL [4] Tr 237 240</p>	<p>- Chuẩn bị và đọc trước:</p> <p>+ Nội dung bài học trong giáo trình chính.</p> <p>+ Đọc thêm nội dung liên quan trong tài liệu tham khảo</p> <p>+Trả lời câu hỏi cuối chương 5</p> <p>+ Làm bài tập chương 5</p>
10	<p><b>CHƯƠNG 5</b></p> <p><b>DÃ SỐ THỜI GIAN</b></p> <p>5.3 Các phương pháp biểu hiện xu thế phát triển cơ bản của hiện tượng</p> <p>5.3.1 Phương pháp mở rộng khoảng cách thời gian</p> <p>5.3.2 Phương pháp số bình quân trượt (di động)</p> <p>5.3.3 Phương pháp hồi quy</p> <p>5.4 Phương pháp biểu hiện biến động thời vụ</p> <p>5.4.1 Tính chỉ số thời vụ đối với dãy số thời gian ở các mức độ biến động tương đối ổn định</p>	1	2	<p><b>TL[1]</b></p> <p>Chương 5, mục 5.3, 5.4</p> <p>-Đọc thêm</p> <p>TL[3] Tr 334 - 344</p> <p>TL [4] Tr 254 - 268</p>	<p>- Chuẩn bị và đọc trước:</p> <p>+ Nội dung bài học trong giáo trình chính.</p> <p>+ Đọc thêm nội dung liên quan trong tài liệu tham khảo</p> <p>+ Trả lời câu hỏi cuối chương 5</p>

Tuần	Nội dung	Lên lớp (tiết)	Thảo luận/ chữa bài tập/ tiểu luận, kiểm tra (tiết)	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	5.4.2 Tính chỉ số thời vụ đối với dãy số thời gian có xu thế phát triển rõ rệt				
11	<p align="center"><b>CHƯƠNG 5</b></p> <p align="center"><b>DÃY SỐ THỜI GIAN</b></p> 5.5 Một số phương pháp dự đoán thống kê trong ngắn hạn 5.5.1 Dự đoán dựa vào lượng tăng (giảm) tuyệt đối bình quân 5.5.2 Dự đoán dựa vào tốc độ phát triển bình quân 5.5.3 Dự đoán dựa vào tốc độ phương trình hồi quy (ngoại suy hàm xu thế)	2	1	<b>TL[1]</b> Chương 5, mục 5.5 Đọc thêm TL[3] Tr 418 - 423 TL [4] Tr 333 371	- Chuẩn bị và đọc trước: + Nội dung bài học trong giáo trình chính. + Đọc thêm nội dung liên quan trong tài liệu tham khảo + Trả lời câu hỏi cuối chương 5 + Làm bài tập chương 5
12	<p align="center"><b>CHƯƠNG 6 CHỈ SỐ</b></p> 6.1 Khái niệm và ý nghĩa của chỉ số 6.1.1 Khái niệm 6.1.2 Ý nghĩa 6.2 Phân loại chỉ số 6.2.1 Căn cứ vào phạm vi tính toán 6.2.2 Căn cứ vào tính chất của các chỉ tiêu nghiên cứu 6.2.3 Căn cứ vào đặc điểm thiết lập quan hệ so sánh 6.3 Phương pháp tính chỉ số 6.3.1 Chỉ số phát triển	2	1	<b>TL[1]</b> Chương 6, mục 6.1, 6.2, 6.3 TL [3] Tr 357 - 380 TL [4] Tr 269 - 276	Chuẩn bị và đọc trước: + Nội dung bài học trong giáo trình chính. + Đọc thêm nội dung liên quan trong tài liệu tham khảo + Trả lời câu hỏi cuối chương 6
13	<p align="center"><b>CHƯƠNG 6: CHỈ SỐ (tiếp)</b></p> 6.3.2 Chỉ số không gian 6.3.3 Chỉ số kế hoạch	2	1	<b>TL[1]</b> Chương 6, mục 6.2.3, 6.3.3 - Đọc thêm TL[3] 380 - 386 TL [4] Tr 276 - 299	- Chuẩn bị và đọc trước: + Nội dung bài học trong giáo trình chính. + Đọc thêm nội dung liên quan trong tài liệu tham khảo + Trả lời câu hỏi trắc nghiệm, làm bài tập chương 6

Tuần	Nội dung	Lên lớp (tiết)	Thảo luận/ chữa bài tập/ tiểu luận, kiểm tra (tiết)	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
14	<p><b>CHƯƠNG 6: CHỈ SỐ (tiếp)</b></p> <p>6.4 Hệ thống chỉ số (HTCS)</p> <p>6.4.1 Khái niệm hệ thống chỉ số</p> <p>6.4.2 Tác dụng của hệ thống chỉ số</p> <p>6.4.3 Phương pháp xây dựng hệ thống chỉ số</p> <p>6.5 Vận dụng HTCS để phân tích biến động của chỉ tiêu bình quân và tổng lượng biến của tiêu thức</p> <p>6.5.1 Phân tích biến động của chỉ tiêu bình quân</p> <p>6.5.2 Phân tích biến động của tổng lượng biến tiêu thức có sử dụng chỉ tiêu bình quân</p> <p>Hệ thống ôn tập</p>	3	0	<p><b>TL[1]</b></p> <p>Chương 6, mục 6.4</p> <p>TL [3] 386 - 405</p> <p>TL [4] Tr 299 - 321</p>	<p>- Chuẩn bị và đọc trước:</p> <p>+ Nội dung bài học trong giáo trình chính.</p> <p>+ Đọc thêm nội dung liên quan trong tài liệu tham khảo</p> <p>+ Trả lời câu hỏi cuối chương 6</p> <p>+ Làm bài tập chương 6</p>
15	<p>Thảo luận, trình bày tiểu luận</p> <p>Kiểm tra</p>	0	3		<p>- SV xem lại tất cả các nội dung</p> <p>- Tích cực thảo luận.</p>

**TRƯỞNG BỘ MÔN**  
(Đã ký)

**Phạm Thị Ánh Nguyệt**

**TRƯỞNG KHOA**  
(Đã ký)

**Phạm Thị Ánh Nguyệt**